

Số: 389/BC-VKS

Gia Lai, ngày 12 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai
tại Kỳ họp thứ 16, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI
(số liệu từ ngày 01/12/2019 đến ngày 31/10/2020)

**I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT
TRONG HOẠT ĐỘNG TỰ PHÁP**

1. Tình hình tội phạm: Khởi tố mới 1.135 vụ/1.589 bị can – Không có bị can là pháp nhân (tăng 150 vụ và 104 bị can so với cùng kỳ năm 2019), cụ thể như sau:

- **Tội phạm về an ninh quốc gia:** Khởi tố mới 01 vụ/01 bị can (bằng cùng kỳ năm 2019)⁽¹⁾.

- **Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội:** Khởi tố mới 357 vụ/687 bị can (tăng 41 vụ và 58 bị can so với cùng kỳ năm 2019). Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp, một số tội phạm nhóm này có xu hướng tăng; phát hiện một số vụ tội phạm sử dụng công nghệ cao thông qua mạng trực tuyến; một số vụ án giết người tính chất mức độ đặc biệt nguy hiểm, có nguyên nhân xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống.⁽²⁾

- **Tội phạm về kinh tế, môi trường và xâm phạm sở hữu:** Khởi tố mới 616 vụ/696 bị can (tăng 79 vụ và 24 bị can so với cùng kỳ năm 2019)⁽⁴⁾. Tội phạm trong lĩnh vực này tăng 14,7% về số vụ, tính chất, mức độ và thủ đoạn phạm tội ngày càng nguy hiểm và tinh vi hơn⁽⁵⁾, một số vụ thông qua thủ đoạn vay tiền để

Vụ án điển hình:

(1) Vụ Ksor Kmip về tội “Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” theo Điều 109 BLHS năm 2015.

(2) Trong đó: “Giết người”: 22 vụ/38 bị can (giảm 08 vụ/04 bị can); “Cố ý gây thương tích”: 86 vụ/165 bị can (giảm 07 vụ và tăng 34 bị can); “Hiếp dâm”: 09 vụ/11 bị can (tăng 03 vụ/05 bị can); “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”: 19 vụ/27 bị can (tăng 05 vụ/12 bị can); “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”: 26 vụ/29 bị can (tăng 11 vụ/15 bị can); “Đánh bạc”: 43 vụ/206 bị can (tăng 12 vụ và giảm 23 bị can); “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”: 105 vụ/103 bị can (tăng 32 vụ/35 bị can)...

(3) Vụ Nguyễn Văn Tiên (Sinh năm: 1994, trú: Tô 4, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai) và 08 đối tượng khác bị khởi tố, điều tra, xử lý về tội “Giết người”, do có hành vi đánh đập, gây tử vong cho Văn Đức Siu Hùng (Sinh năm: 1998, trú: Làng Plei Kte lớn, xã Ia Yeng, huyện Phú Thiện).

(4) Trong đó: “Trộm cắp tài sản”: 368 vụ/361 bị can (tăng 14 vụ và giảm 73 bị can); “Cướp tài sản”: 20 vụ/32 bị can (tăng 05 vụ và giảm 01 bị can); “Cướp giật tài sản”: 19 vụ/18 bị can (tăng 04 vụ và bằng số bị can); “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”: 52 vụ/48 bị can (tăng 26 vụ/ 26 bị can); “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”: 15 vụ/11 bị can (tăng 07 vụ/02 bị can); “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”: 27 vụ/30 bị can (giảm 13 vụ và tăng 01 bị can); “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”: 31 vụ/78 bị can (tăng 02 vụ/27 bị can); “Hủy hoại rừng”: 35 vụ/23 bị can (tăng 12 vụ/01 bị can)..

(5) Vụ gia đình bà Phạm Thị Hiền (Sinh năm: 1979, trú: Số 136 đường Lý Nam Đé, Tô 6, phường Trà Bá, thành phố Pleiku) bị kẻ gian phá ô khóa, đột nhập, lấy trộm 01 bộ nữ trang bằng vàng 18K trọng lượng 08 chỉ, 06 chỉ vàng 24K, 01 máy tính bảng màu đen và 50.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại khoảng 100.000.000 đồng. Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án để điều tra về tội “Trộm cắp tài sản”.

đáo hạn ngân hàng nhằm chiếm đoạt tài sản; tội phạm hủy hoại rừng diễn biến phức tạp ở một số huyện.⁽⁶⁾

- **Tội phạm về ma túy:** Khởi tố mới 154 vụ/185 bị can (tăng 29 vụ và 32 bị can so với cùng kỳ năm 2019)⁽⁷⁾. Tội phạm về ma túy tiếp tục diễn biến phức tạp, tăng 23,2% về số vụ và 21% về số bị can; tình trạng giới trẻ tụ tập tại các tụ điểm vui chơi giải trí như quán bar, karaoke hoặc thuê khách sạn, nhà nghỉ tổ chức sử dụng ma túy tiếp tục gia tăng.

- **Tội phạm về tham nhũng, chức vụ:** Khởi tố mới 05 vụ/10 bị can (bằng về số vụ và giảm 05 bị can so với cùng kỳ năm 2019).⁽⁸⁾

- **Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp:** Khởi tố mới 02 vụ/10 bị can (tăng 01 vụ và giảm 05 bị can so với cùng kỳ năm 2019).⁽⁹⁾

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình tội phạm trên là do công tác quản lý Nhà nước ở một số lĩnh vực còn có thiếu sót, sơ hở; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; một số tội phạm có nguyên nhân do người phạm tội thiếu hiểu biết về pháp luật nên dễ bị tác động bởi văn hóa phẩm đồi trụy, bạo lực, sử dụng rượu bia, ma túy... dẫn đến hành xử trái pháp luật.

2. Tình hình tranh chấp về dân sự

Các tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và khiếu kiện hành chính tiếp tục gia tăng, tổng số thụ lý trong kỳ 6.676 vụ, việc (tăng 202 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2019). Nổi lên là các tranh chấp về hợp đồng dân sự, tranh chấp về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tranh chấp về ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.⁽¹⁰⁾

3. Tình hình vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp

Việc chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp cơ bản đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của công dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an

⁽⁶⁾ Vụ Siu Ku (Sinh năm: 1979, trú: Làng Tai Per, xã Ia Hla, huyện Chư Pưh) bị khởi tố, điều tra, xử lý về hành vi chặt phá rừng trái phép thuộc Khoảnh 3, Tiểu khu 1096 thuộc xã Ia Hla (là rừng phòng hộ của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Phú Nhơn), tổng diện tích rừng bị phá là 4.600 m².

⁽⁷⁾ Vụ Nguyễn Văn Minh (Sinh năm 1989, trú: Thôn Nhơn Phú, xã Ia Glai, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, đối tượng bị truy nã về tội Trộm cắp tài sản) bị khởi tố, điều tra, xử lý về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do có hành vi tàng trữ trái phép 08 bì nilon bên trong lò ma túy đá và 399 viên thuốc lắc (tổng trọng lượng 284,8833 gam Ketamin và 149,3049 gam MDMA).

⁽⁸⁾ Vụ Rơ Mah Honh (Trưởng Công an xã Ia Chía, nay là Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã Ia Chía, huyện Ia Grai) và Thiều Quang Nam (Trưởng Công an xã Ia Kla, huyện Đức Cơ, từ 2016 đến tháng 3/2020 chuyển sang công tác tại tư pháp xã Ia Kla) bị khởi tố bị can về tội “Giả mạo trong công tác”; La Thị Huyền (Sinh năm: 1991, trú tại Lô C2, số 24 chung cư 319, đường Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP Hồ Chí Minh làm giám đốc Công ty TNHH MTV Ngân Hà, được cấp phép kinh doanh dịch vụ vận tải, du lịch) bị khởi tố về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”.

⁽⁹⁾ Vụ Lò Văn Hữu (là phạm nhân chấp hành án tại Trại giam Gia Trung) bị khởi tố, điều tra, xử lý về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

⁽¹⁰⁾ Án sơ thẩm thụ lý mới: Tranh chấp hợp đồng dân sự: 1.671 vụ; tranh chấp về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất: 118 vụ; tranh chấp về quyền sở hữu và các quyền khác đối với tài sản: 53 vụ; tranh chấp về hôn nhân và gia đình: 2.687 vụ; tranh chấp hợp đồng tín dụng: 141 vụ; khiếu kiện án hành chính: 46 vụ...

toàn xã hội, góp phần quan trọng duy trì ổn định và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Qua công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện KSND hai cấp đã tích cực, chủ động phát hiện nhiều sơ hở, thiếu sót, vi phạm trong hoạt động tư pháp cũng như trong quản lý Nhà nước và xã hội⁽¹¹⁾; kịp thời ban hành 570 văn bản yêu cầu cơ quan chức năng chấn chỉnh, khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (35 kháng nghị, 233 kiến nghị và 302 kết luận). Các kháng nghị, kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát đều bảo đảm tính có căn cứ, được các cơ quan tư pháp và cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp thu, thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Thụ lý 1.979 tin (cũ: 173; mới: 1.773; phục hồi: 47; chuyển đến: 55; chuyển đi: 69) *tăng 15 tin so với cùng kỳ năm 2019*. Đã giải quyết 1.576 tin; trong đó: Khởi tố: 1.072; không khởi tố: 496 (trong đó chuyển xử lý hành chính hoặc bằng biện pháp khác: 66); tạm đình chỉ: 110. Còn đang giải quyết: 293 tin (quá hạn: Không).

Viện kiểm sát yêu cầu Cơ quan điều tra (CQĐT) khởi tố 12 vụ (CQĐT đã khởi tố); hủy bỏ 01 quyết định không khởi tố vụ án của CQĐT; yêu cầu thay đổi, bổ sung 01 quyết định khởi tố vụ án. Ban hành 1.752 văn bản đề ra yêu cầu kiểm

⁽¹¹⁾ Các dạng vi phạm điển hình trong hoạt động tư pháp như:

- **Trong hoạt động điều tra:** Xác định sai tình tiết đầu thú, tự thú; không thực hiện đúng yêu cầu điều tra của VKS; đánh giá không đúng tính chất, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị can; thu giữ vật chứng không đầy đủ; sau khi khám xét khẩn cấp không thông báo bằng văn bản đến VKS; ra quyết định xử lý vật chứng nhưng không thu thập các tài liệu, giấy tờ chứng minh chủ sở hữu; bản kết luận điều tra không thể hiện đầy đủ việc áp dụng, thay đổi, huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn; không thông báo kết luận điều tra cho đương sự; không trung cầu người phiên dịch...
- **Đối với các cơ quan, tổ chức hữu quan:** VKS kiến nghị tăng cường các biện pháp phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm về quản lý đất đai; về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ; về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; phòng ngừa các tội phạm về ma túy, trồng cây cản sa, phá rừng, trộm cắp tài sản; giải pháp hạn chế tình trạng tảo hôn, ly hôn; vi phạm trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án trong giải quyết các vụ việc dân sự...
- **Trong hoạt động xét xử:** Có 106 bản án hình sự sơ thẩm có vi phạm như: Cho hưởng án treo, quy định thời gian thử thách không đúng quy định; áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ không đúng; tuyên phạt bị cáo mức án chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội... Có 153 thông báo thụ lý, 360 bản án, quyết định án dân sự, HNGD, KDTM... có vi phạm như: Ban hành không đúng mẫu quy định; không tuyên quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con sau khi ly hôn; vi phạm về việc tuyên quyền, nghĩa vụ thi hành án; không tuyên lãi chậm thi hành án hoặc tuyên lãi chậm thi hành án không đúng; vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; xác định không đúng quan hệ tranh chấp; vi phạm trong việc thu thập, đánh giá chứng cứ; không đưa người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan vào tham gia tố tụng.
- **Trong hoạt động tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự:** Không có biên bản bàn giao người bị tạm giam được trích xuất để phục vụ xét xử tại phiên tòa; trích xuất người bị tạm giam khám chữa bệnh tại Bệnh viện tuyến tỉnh nhưng Nhà tạm giữ không thông báo bằng văn bản cho VKS; chưa đảm bảo diện tích tối thiểu 02m²/01 người theo quy định; không nhận xét bằng văn bản về quá trình chấp hành án của người được hưởng án treo; không lập hồ sơ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách cho người được hưởng án treo...
- **Trong hoạt động thi hành án dân sự:** Vi phạm trong cưỡng chế kê biên tài sản thi hành án; vi phạm về thu phí thi hành án; vi phạm trong việc ra QĐTHA không đúng với nội dung quyết định của bản án tuyên; chậm xác minh điều kiện thi hành án; vi phạm trong việc không mở sổ tiết kiệm gửi tiền chưa chi trả cho đương sự; xác định việc chưa có điều kiện THA không đúng; vi phạm trong việc niêm phong, mở niêm phong...

tra, xác minh giải quyết tin báo (được chấp nhận thực hiện) và 41 công văn trao đổi với CQĐT về việc giải quyết tin báo phức tạp. Trực tiếp kiểm sát 89 cuộc, trong đó: Tại CQĐT: 22; tại Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra: 15; tại Công an cấp xã: 52. Đã ban hành 89 kết luận và 30 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm.

1.2. Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra và truy tố

- Án tại Cơ quan điều tra: 1.509 vụ/2.074 bị can (cũ: 316 vụ/508 bị can; phục hồi: 94 vụ/33 bị can; chuyển đến: 65 vụ/72 bị can; chuyển đi: 95 vụ/122 bị can; tách từ vụ án khác: 20 vụ/02 bị can; nhập vào vụ án khác: 26 vụ/08 bị can; mới: 1.135 vụ/1.589 bị can) – *Tăng 151 vụ và 201 bị can so với cùng kỳ năm 2019.* Đã giải quyết: 1.104 vụ/1.545 bị can; trong đó: Kết thúc điều tra đề nghị truy tố: 779 vụ/1.475 bị can; đình chỉ: 83 vụ/34 bị can⁽¹²⁾; tạm đình chỉ: 242 vụ/36 bị can (lý do: Hết thời hạn điều tra nhưng chưa xác định được và chưa bắt được bị can bỏ trốn). Còn đang điều tra: 405 vụ/529 bị can.

- Án tại Viện kiểm sát: 793 vụ/1.514 bị can (cũ: 09 vụ/27 bị can; phục hồi: 05 vụ/12 bị can; mới: 779 vụ/1.475 bị can; chuyển đến, chuyển đi: Không) – *Tăng 60 vụ và 189 bị can so với cùng kỳ năm 2019.* Đã giải quyết: 740 vụ/1.402 bị can; trong đó: Truy tố: 729 vụ/1.382 bị can; đình chỉ: 10 vụ/18 bị can⁽¹³⁾; tạm đình chỉ: 01 vụ/02 bị can (lý do: Bị can bỏ trốn chưa bắt được). Đang giải quyết: 53 vụ/112 bị can.

Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc bắt, tạm giữ về hình sự 833 người, đã khởi tố xử lý về hình sự 808 người/814 người đã giải quyết (đạt tỷ lệ 99,26%). Yêu cầu CQĐT khởi tố 13 bị can (CQĐT đã khởi tố); yêu cầu thay đổi, bổ sung QĐKTVA, QĐKTBC 01 vụ/01 bị can; hủy bỏ quyết định khởi tố 01 bị can; yêu cầu CQĐT hủy bỏ 02 quyết định khởi tố bị can. Ban hành 1.176 bản yêu cầu điều tra để làm rõ tội phạm, người phạm tội; 62 công văn trao đổi giải quyết án với CQĐT và 13 công văn trả lời thỉnh thị đúng hạn.

Phối hợp xác định 04 vụ án theo thủ tục rút gọn và 77 vụ án trọng điểm. Chất lượng hồ sơ giải quyết án được bảo đảm, tỷ lệ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm của Viện kiểm sát chỉ chiếm 0,46%⁽¹⁴⁾. Qua kiểm sát điều tra, đã ban hành 55 kiến nghị (30 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm, thiếu sót trong hoạt động điều tra và 25 kiến nghị đối

⁽¹²⁾ Bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án: 18 vụ/20 bị can; hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự: 47 vụ/0 bị can; bị can chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 157 BLTTHS năm 2015: 01 bị can; miễn trách nhiệm hình sự: 10 vụ/11 bị can; hành vi không cấu thành tội phạm: 06 vụ/01 bị can; bị can không có năng lực trách nhiệm hình sự theo Điều 21 BLHS, điểm a khoản 1 Điều 230 và khoản 2 Điều 157 BLHS năm 2015: 01 vụ/01 bị can; người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết: 01 vụ/0 bị can.

⁽¹³⁾ Miễn trách nhiệm hình sự: 05 vụ/12 bị can (theo khoản 1 Điều 29 BLHS: 11 bị can; theo khoản 3 Điều 29 BLHS: 01 bị can); bị can chết: 02 vụ/03 bị can; bị hại rút yêu cầu khởi tố: 03 vụ/03 bị can.

⁽¹⁴⁾ - Viện kiểm sát trả hồ sơ cho CQĐT để điều tra bổ sung: 39 vụ/208 bị can, trong đó: Có 08 vụ/127 bị can trả hồ sơ do phát sinh tình tiết mới; xem xét khởi tố thêm: 06 vụ/19 bị can; nhập xử lý chung: 12 vụ/29 bị can; bổ sung chứng cứ: 13 vụ/33 bị can. Trong số này, không có vụ án nào có trách nhiệm của Viện kiểm sát. Như vậy, tỷ lệ án Viện kiểm sát trả hồ sơ cho CQĐT để điều tra bổ sung có trách nhiệm của Viện kiểm sát là 0%.

- Tòa án trả hồ sơ cho CQĐT để điều tra bổ sung: 47 vụ/132 bị can, trong đó: Có 21 vụ/67 bị can trả hồ sơ do phát sinh tình tiết mới; xem xét lại tội danh, khởi tố thêm và vi phạm tố tụng: 06 vụ/13 bị can; nhập xử lý chung: 02 vụ/03 bị can; bổ sung chứng cứ: 18 vụ/49 bị can. Trong số này, có 04 vụ Tòa án trả hồ sơ có trách nhiệm của Viện kiểm sát. Như vậy, tỷ lệ án Tòa án trả hồ sơ cho VKS để điều tra bổ sung có trách nhiệm của Viện kiểm sát trên tổng số 855 vụ án Tòa án thụ lý xét xử sơ thẩm là 0,46%.

với các cơ quan, tổ chức hữu quan về các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm).

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

* Án sơ thẩm: 855 vụ/1.607 bị cáo (cũ: 124 vụ/223 bị cáo; phục hồi: 02 vụ/02 bị cáo; mới: 729 vụ/1.382 bị cáo) – *Tăng 56 vụ và 195 bị cáo so với cùng kỳ năm 2019*. Đã giải quyết: 711 vụ/1.166 bị cáo; trong đó: Xét xử: 707 vụ/1.160 bị cáo; đình chỉ: 02 vụ/04 bị cáo⁽¹⁵⁾; tạm đình chỉ: 02 vụ/02 bị cáo (lý do: theo điểm b khoản 1 Điều 229 BLTTHS). Chưa xét xử: 144 vụ/441 bị cáo.

* Án phúc thẩm: 162 vụ/238 bị cáo (cũ: 13 vụ/23 bị cáo; mới: 149 vụ/215 bị cáo) – *Tăng 06 vụ và giảm 01 bị cáo so với cùng kỳ năm 2019*. Đã giải quyết: 137 vụ/201 bị cáo; trong đó: Xét xử: 64 vụ/102 bị cáo; đình chỉ: 73 vụ/99 bị cáo (lý do: Bị cáo rút kháng cáo). Chưa xét xử: 25 vụ/37 bị cáo.

Phối hợp tổ chức 75 phiên tòa rút kinh nghiệm và 52 phiên tòa áp dụng “Số hóa hồ sơ, công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa”; tham gia xét xử lưu động 05 vụ và phối hợp tổ chức 02 phiên tòa giả định, góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Không có trường hợp bản án hình sự bị hủy do có trách nhiệm của Kiểm sát viên. Ban hành 10 kháng nghị phúc thẩm và 20 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử. Chất lượng công tác kháng nghị, kiến nghị đạt 100% (án có kháng nghị đã xét xử 07 vụ/13 bị cáo, Tòa án chấp nhận kháng nghị 07 vụ/13 bị cáo, đạt 100%).

1.4. Kiểm sát thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự⁽¹⁶⁾

Trực tiếp kiểm sát 180 lượt, trong đó: Trực tiếp kiểm sát tại Cơ quan Thi hành án hình sự: 20; Trại giam: 02; Trại tạm giam: 06; Nhà tạm giữ: 54; Buồng tạm giữ Đồn biên phòng: 01; Ủy ban nhân dân xã: 97/159 xã có bị án đang thi hành án treo, cải tạo không giam giữ. Đã ban hành 180 kết luận, 04 kháng nghị và 53 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm và 01 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này. Phúc tra việc thực hiện kháng nghị, kiến nghị 34 lần. Tham gia họp xét giảm, miễn thời hạn chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp, rút ngắn thời gian thử thách: 81 phiên họp/1.836 bị án.

⁽¹⁵⁾ Bị cáo chết trong giai đoạn chuẩn bị xét xử: 01 vụ/03 bị cáo; bị hại rút yêu cầu khởi tố: 01 vụ/01 bị cáo.

⁽¹⁶⁾ **Tổng số người bị tạm giữ:** 833 (cũ: 06, mới: 838; chuyển đến: 03; chuyển đi: 14). Đã giải quyết: 814 người, trong đó: Số khởi tố chuyển tạm giam: 576; khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 157; truy nã chuyển tạm giam: 42; số tạm giữ được trả tự do: 39. Còn đang tạm giữ: 19 người. **Tổng số người bị tạm giam:** 1.333 (cũ: 676; mới: 1.056; chuyển đến: 355; chuyển đi: 754). Đã giải quyết: 589 người, trong đó: Hủy bỏ biện pháp tạm giam: 04; thay thế bằng biện pháp ngăn chặn khác: 120; trả tự do khi bị can có quyết định đình chỉ: Không; Hội đồng xét xử trả tự do: 19; trả tự do khi hết án trong thời gian kháng cáo, kháng nghị: 01; hết thời hạn tù trong thời gian chờ quyết định chuyển di chấp hành án: 19; tạm đình chỉ chấp hành án: 01; số người chuyển chấp hành án: 425; chết do bệnh lý: 04. Còn đang tạm giam: 740 người (bị án tử hình đang tạm giam: 04).

Án tử hình: 04 (số mới: Không); Đã thi hành án: Không; còn chưa thi hành: 04. **Tù chung thân:** 164 (cũ: 157; mới: 07), số giảm xuồng tù có thời hạn đã chấp hành xong: 04, còn đang chấp hành án: 160. **Tù có thời hạn:** 3.433 (cũ: 2.311, mới: 1.090; chuyển đến: 52; chuyển đi: 20); đã chấp hành án xong: 905, tha tù trước thời hạn có điều kiện: 49, phạm nhân chết: 04 (do tự sát: 01, do bệnh lý: 02, nguyên nhân khác: 01); tạm đình chỉ: 01; còn đang chấp hành án: 2.474. **Án treo:** 668 (cũ: 472, mới: 199, chuyển đến 14, chuyển đi 17); đã chấp hành xong: 196, Tòa án tuyên hủy bản án đã tuyên phạt án treo: 01, phạm tội mới: 03; còn đang chấp hành án: 468. **Cải tạo không giam giữ:** 66 (cũ: 30, mới: 35, chuyển đến: 01); đã chấp hành xong: 32; còn đang thi hành án: 34. **Quản chế:** 33 (cũ: 29; mới: 04); đã chấp hành xong: 06; còn đang chấp hành án: 27. **Cầm đầu nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định:** 01 (số cũ), còn đang chấp hành án.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính, phá sản và những việc khác theo quy định của pháp luật

Thụ lý kiểm sát: 6.676 vụ, việc (tăng 202 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2019). Đã giải quyết: 4.770 vụ, việc (xét xử, mở phiên họp: 1.076 vụ, việc); trong đó: Viện kiểm sát tham gia 858 phiên tòa, phiên họp (đạt 100% số phiên tòa, phiên họp phải tham gia theo quy định của pháp luật); phối hợp với Tòa án tổ chức 42 phiên tòa rút kinh nghiệm (trong đó có 02 phiên tòa áp dụng “Số hóa hồ sơ”). Đã ban hành 13 kháng nghị phúc thẩm (tỷ lệ kháng nghị đã xét xử được chấp nhận 05 vụ/05 vụ - đạt 100%). Báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp trên kháng nghị giám đốc thẩm 04 vụ và ban hành 31 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong giải quyết các vụ, việc dân sự.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Trực tiếp kiểm sát 21 lần tại cơ quan Thi hành án dân sự, đã ban hành 21 kết luận, 08 kháng nghị và 36 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Tiến hành phúc tra việc thực hiện kháng nghị, kiến nghị 13 lần. Qua kiểm sát, phát hiện 439 quyết định về thi hành án có vi phạm về hình thức, thời hạn gửi (đã kiến nghị, yêu cầu khắc phục); kiểm sát 406 việc kê biên tài sản, việc cưỡng chế, giao tài sản và tiêu hủy chứng cứ, vật chứng... theo đúng quy định của pháp luật.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện kiểm sát tiếp 346 lượt công dân (giảm 68 lượt so với cùng kỳ năm 2019). Đã tiếp nhận đơn để giải quyết, trả lời trực tiếp và hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Lãnh đạo Viện kiểm sát hai cấp tiếp 29 lượt công dân và tham gia đầy đủ các buổi tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh.

Thụ lý 740 đơn (tăng 53 đơn so với cùng kỳ năm 2019). Đã xử lý, giải quyết 740 đơn (trong đó, đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết: 17/17 – đạt 100%). Trực tiếp kiểm sát việc giải quyết đơn tư pháp 12 lần, đã ban hành 12 kết luận, 07 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm.

5. Công tác khác

- Làm tốt công tác phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến ngành KSND tỉnh Gia Lai lần thứ III năm 2020 và các hoạt động thể thao, văn nghệ, tọa đàm, gặp mặt nhân dịp kỷ niệm 60 năm ngày thành lập ngành KSND (26/7/1960 – 26/7/2020).

- Tổ chức 12 Hội nghị trực tuyến trong toàn Ngành để tập huấn, hướng dẫn, giải đáp những vướng mắc về nghiệp vụ; giao ban trực tuyến để đánh giá, chỉ đạo rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Qua đó kịp thời nắm bắt, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cấp huyện và những vụ án, vụ việc phức

tập, có dấu hiệu oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Công tác phối hợp với các cơ quan tư pháp tiếp tục được tăng cường, làm tốt vai trò chủ trì hơn 132 cuộc họp giao ban định kỳ các cơ quan tư pháp để bàn biện pháp giải quyết các vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm, tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Thực hiện tốt việc phối hợp với Mặt trận Tổ quốc trong kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật. Viện kiểm sát cấp huyện làm tốt công tác phụ trách các thôn, làng trọng điểm, góp phần xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở và xây dựng nông thôn mới.

- **Công tác phòng, chống dịch Covid-19:** Ban hành 03 văn bản chỉ đạo 17 Viện KSND cấp huyện và các Phòng thuộc Viện KSND tỉnh thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh Gia Lai và của Viện KSND tối cao; đồng thời chỉ đạo Viện KSND hai cấp thực hiện đầy đủ khuyến cáo của Bộ Y tế trong công tác phòng, chống dịch. Tổ chức 02 cuộc họp trực tuyến giữa Lãnh đạo Viện KSND tỉnh với Lãnh đạo Viện KSND cấp huyện để chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trong ngành Kiểm sát Gia Lai. 100% công chức và người lao động ngành Kiểm sát Gia Lai đã tham gia ủng hộ ít nhất mỗi người 01 ngày lương, với tổng số tiền hơn 60 triệu đồng. Trong thời gian qua, tại địa phương, chưa phát hiện và xử lý tội phạm có liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về một số kết quả đạt được

Viện kiểm sát hai cấp đã triển khai nhiều biện pháp tổ chức triển khai và đạt nhiều kết quả tích cực trong việc thực hiện 12 chỉ tiêu của Ngành theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội; tăng cường thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra ngay từ giai đoạn thụ lý tin báo và được thực hiện sớm hơn, mở rộng đến Công an cấp xã, trong đó chú trọng đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh giải quyết tin báo và nâng cao chất lượng bản yêu cầu điều tra; bảo đảm việc điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không để xảy ra việc đình chỉ điều tra hay truy tố, xét xử oan, sai; không có trường hợp nào Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội và không có vụ án hình sự, dân sự, hành chính bị hủy có trách nhiệm của Viện kiểm sát. Các khâu công tác được duy trì, thực hiện có hiệu quả và đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành được đổi mới, tăng cường xây dựng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, chức trách nhiệm vụ được giao và cụ thể hóa đối với từng chức danh tư pháp. Nội bộ ngành KSND tỉnh Gia Lai đoàn kết, thống nhất, kỷ cương, kỷ luật nghiệp vụ được giữ vững và tăng cường.

2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

- Về hạn chế: Vẫn có án hình sự trả hồ sơ để điều tra bổ sung và một số vụ án dân sự bị hủy.

- Nguyên nhân của hạn chế nêu trên có phần do năng lực trình độ và ý thức trách nhiệm của một số ít cán bộ, Kiểm sát viên chưa đáp ứng yêu cầu; một số vụ án hình sự phức tạp cần có thời gian trưng cầu giám định và định giá tài sản để xử

lý, bảo đảm nhiệm vụ chống oan sai, bỏ lọt tội phạm. Một số quy định của pháp luật chưa được hướng dẫn kịp thời, còn có vướng mắc, bất cập, nhất là trong lĩnh vực giám định tư pháp.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2021

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội về công tác tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm và các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Phối hợp với các ngành, các cấp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội góp phần tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

2. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI và XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa. Chú trọng nhiệm vụ chống tham nhũng và giải quyết án tham nhũng; tăng cường các biện pháp chống bỏ lọt tội phạm, chống oan sai trong giải quyết các vụ án hình sự, dân sự.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, gắn với Cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”.

5. Đề ra giải pháp để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Viện trưởng Viện KSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2021, gắn với phương châm: “**Đoàn kết, đổi mới – Trách nhiệm, kỷ cương – Thực chất, hiệu quả**”.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tại Kỳ họp thứ 16, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI. Xin trân trọng báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh./Q

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy Gia Lai (để báo cáo);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng Viện KSND tối cao (để báo cáo);
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Viện KSND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (3b).



Nguyễn Đình Quang